

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai giao dự toán  
chi ngân sách nhà nước năm 2022**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3674/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3109/QĐ-TCQLTT ngày 31/12/2021 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc giao dự toán chi NSNN năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

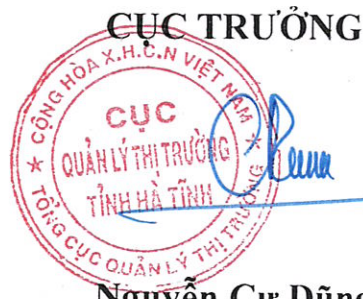
**Điều 1.** Công bố công khai giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng;
- Ban CNTT (để đăng tải trang TTĐT Cục);
- Các phòng, các đội;
- Lưu: VT, TCHC.



**Nguyễn Cự Dũng**

Đơn vị: Cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh  
Chương: 016

PHỤ LỤC CÔNG KHAI  
GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022  
(Kèm theo Quyết định số 272 /QĐ-CQLTT ngày 31 tháng 12 năm 2021  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1	Số thu phí, lệ phí	
	Học phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
	Học phí, lệ phí	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước. Trong đó</b>	<b>12.299</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.684
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ	615
3	Kinh phí nghiên cứu KHCN	0
	<b>Chi tiết theo loại chi</b>	
	<b>Chi quản lý nhà nước - loại 340-341</b>	<b>12.299</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.684
	Tổng quỹ lương công chức và định mức chi QLHC năm 2022	10.982
	Lương lao động hợp đồng	702
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ; trong đó	615
	Mua sắm tài sản cố định	
	Kinh phí thuê trụ sở làm việc, kho hàng	
	Kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất	
	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính (bao gồm chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính)	615
	Kinh phí hỗ trợ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả	
	Ban chỉ đạo 389 ngành	
	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	

Ghi chú: Trong phạm vi dự toán được giao, kinh phí thực hiện mức lương cơ sở là 1,49 triệu đồng/tháng cho năm 2022